

BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY VÀ HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Ngô Mạnh Cường⁽¹⁾

Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực thể dục thể thao chúng tôi đã lựa chọn được 03 biện pháp với những chỉ dẫn cụ thể nhằm thay đổi phương pháp dạy và học môn Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên và đưa vào ứng dụng trong thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng GDTC cho sinh viên.

Từ khóa: Biện pháp, phương pháp dạy và học, giáo dục thể chất, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên.

Measures to improve the effectiveness of teaching and learning Physical Education for students University of Information and Communication Technology Thai Nguyen University

Summary:

By basic research methods in Physical Education and Sports, we have selected 03 measures with specific instructions to change teaching and learning methods of Physical Education at the University of Technology. Information and Communication - Thai Nguyen University and put it into practice. Contributing to improving the quality of physical education for students.

Keywords: Measures, methods, teaching and learning, physical education, University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) trong nhà trường là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục của các cấp học, nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập TDTT để rèn luyện sức khỏe, phát triển toàn diện các tố chất thể lực, tầm vóc, tiến tới hoàn thiện đến mức cần thiết các kỹ năng, kỹ xảo quan trọng cho cuộc sống, đồng thời giáo dục văn hóa thể chất, nâng cao sức khỏe tinh thần, và năng lực thích ứng với các điều kiện sống, điều kiện môi trường học tập, lao động của bản thân và hoàn cảnh xã hội.

Tuy nhiên, nhiều sinh viên nói chung và sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông (CNTT&TT) - Đại học Thái Nguyên nói riêng chưa hiểu hết được vai trò và tầm quan trọng của môn học GDTC dẫn đến tình trạng học thụ động, đối phó, kết quả học tập thấp. Qua nghiên cứu sơ bộ thấy rằng có một số

nguyên nhân cơ bản dẫn đến thực trạng nêu trên như: Chương trình môn học chưa linh hoạt, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, phương pháp giảng dạy của giảng viên còn chậm đổi mới, chưa tiếp cận được xu thế hiện đại...

Trên cơ sở phân tích ý nghĩa, tầm quan trọng, tính bức thiết của vấn đề và căn cứ vào nhu cầu thực tiễn, chúng tôi tiến hành nghiên cứu lựa chọn biện pháp thay đổi phương pháp dạy và học môn GDTC tại Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng những phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn GDTC của Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học CNTT & TT - Đại học Thái Nguyên; Email: nmcuong@ictu.edu.vn

Việc lựa chọn biện pháp được tiến hành theo các bước:

Bước 1: Lựa chọn biện pháp qua tham khảo tài liệu liên quan dựa trên các nguyên tắc đã đặt ra; Kết quả bước đầu chúng tôi đã lựa chọn được 04 biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn GDTC cho sinh viên của Trường.

Bước 2: Lựa chọn biện pháp qua phỏng vấn bằng phiếu hỏi trên diện rộng.

Để thực hiện được phương pháp này, chúng tôi đã tiến hành thiết kế phiếu phỏng vấn đối với 23 cán bộ giảng viên, chuyên gia về lĩnh vực GDTC. Kết quả phỏng vấn được đánh giá theo thang đo Likert với 5 mức độ: Rất phù hợp (5 điểm); Phù hợp (4 điểm); Bình thường (3 điểm); Không phù hợp (2 điểm); Rất không phù hợp (1 điểm). Ý nghĩa của từng giá trị trung bình đối với thang đo khoảng cách như sau: 1,00 - 1,80: Yếu; 1,81 - 2,60: Trung bình; 2,61 - 3,40: Khá; 3,41 - 4,20: Tốt; 4,21 - 5,00: Rất tốt

Kết quả phỏng vấn được thể hiện bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy có 03/4 biện pháp được đánh giá ở mức tốt đến rất tốt chiếm tỷ từ 87,31% – 95,6%. Trên cơ sở đó đề tài lựa chọn

được 3 biện pháp thay đổi phương pháp dạy và học môn GDTC cho sinh viên Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên gồm:

Biện pháp 1: Tuyên truyền nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa và tác dụng của GDTC;

Biện pháp 2: Đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao hứng thú trong giờ học môn GDTC;

Biện pháp 3: Cải tiến nội dung chương trình GDTC.

2. Xây dựng nội dung các biện pháp thay đổi phương pháp dạy và học môn GDTC tại Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên

Biện pháp 1: Tuyên truyền nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa và tác dụng của môn học GDTC

Mục đích:

Trên cơ sở kiến thức đã học, sinh viên tự xây dựng cho mình một kế hoạch tập luyện TDTT phù hợp.

Nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa và tác dụng của môn học GDTC là tiền đề xác định động cơ tích cực trong học tập.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn GDTC của sinh viên Trường Đại học CNTT&TT Đại học Thái Nguyên (n=23)

TT	Biện pháp	Kết quả đánh giá											Đánh giá
		Rất không phù hợp		Không phù hợp		Bình thường		Phù hợp		Rất phù hợp		Điểm TB	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%		
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa và tác dụng của GDTC	0	0	0	0	1	4.34	1	4.34	21	91.3	4.86	Rất tốt
2	Đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao hứng thú trong giờ học môn GDTC	0	0	1	4.34	1	4.34	2	8.7	19	82.6	4.69	Rất tốt
3	Cải tiến nội dung chương trình GDTC	0	0	1	4.34	2	8.7	3	13.04	17	73.91	4.56	Rất tốt
4	Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy và học tập	1	4.34	19	82.6	3	13.04	0	0	0	0	1.65	Yếu



Giáo dục thể chất trong trường học giúp nâng cao sức khỏe tinh thần, và năng lực thích ứng với các điều kiện sống, điều kiện môi trường học tập, lao động của người học

Nội dung:

- Tăng cường quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác TDTT nói chung và môn học GDTC nói riêng.

- Tổ chức cho sinh viên tham gia cuộc thi tìm hiểu về TDTT.

- Phổ biến kiến thức khoa học về TDTT thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các buổi hội thảo, tọa đàm.

- Thông qua bài giảng trên lớp, giảng viên có nhiệm vụ liên hệ với thực tiễn giúp sinh viên hiểu rõ vai trò, ý nghĩa, tác dụng và lợi ích của môn học GDTC và hoạt động vận động.

- Tăng cường thông tin đại chúng về tin tức TDTT trong nước và thế giới trên mạng lưới thông tin của Trường, kết hợp với phong trào thi đua rèn luyện sức khỏe vì ngày mai lập nghiệp giúp sinh viên nâng cao nhận thức về môn học GDTC.

Tổ chức thực hiện:

Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên về tầm quan trọng của môn học GDTC.

Tuyên truyền bằng hệ thống hình ảnh, pano, áp phích về tầm quan trọng của việc tập luyện TDTT với sức khỏe; Tạo Fanpage để kết nối

những người yêu thích TDTT.

Lập Group facebook để cùng nhau chia sẻ những hoạt động, bài viết, hình ảnh đẹp về TDTT...

Thông qua bài giảng giảng viên giảng dạy môn GDTC liên hệ với thực tế giúp sinh viên hiểu được vai trò, ý nghĩa, tác dụng và lợi ích của tập luyện TDTT. Đặc biệt thông qua các giờ học lý thuyết môn GDTC để sinh viên nắm rõ các cơ sở khoa học của môn học GDTC; Các nguyên lý của vận động (kỹ năng, kỹ xảo vận động); tác dụng của vận động đối với con người; Vệ sinh tập luyện và biện pháp sơ cứu phòng và tránh chấn thương trong tập luyện TDTT.

Đơn vị phối hợp: Bộ môn GDTC phối hợp với Phòng Quản lý sinh viên, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên phối hợp tổ chức thực hiện.

Tiêu chí đánh giá biện pháp:

Đánh giá tần số thực hiện tuyên truyền (số buổi phát thanh, thời gian mỗi buổi; Đánh giá theo nội dung tuyên truyền; đánh giá qua số lượng người truy cập và theo thành viên của fanpage...).

Đánh giá qua phỏng vấn về nhận thức tích cực của sinh viên về TDTT.

Biện pháp 2: Đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao hứng thú trong giờ học môn GDTC***Mục đích:***

Đổi mới và áp dụng những biện pháp tổ chức lớp sinh động, hứng thú, hấp dẫn để lôi cuốn sinh viên tự giác, tích cực tham gia vào hoạt động tập luyện, tạo nên xúc cảm tập luyện bền vững. Đồng thời, khơi dậy hứng thú, xây dựng động cơ tập luyện trong sáng, làm nảy sinh nhu cầu mong đợi được tham gia tập luyện của sinh viên.

Nội dung:

- Phân nhóm tập luyện, sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề, phương pháp tình huống...;

- Tăng nội dung trò chơi vào trong môn học GDTC;

- Vận dụng phương pháp thi đấu kết hợp thực tập trọng tài;

- Tối ưu hoá mật độ vận động. Giảm thiểu những điểm dừng không cần thiết trong giờ học;

- Giảng viên khích lệ, cổ vũ động viên sinh viên học tập;

- Tạo ra không khí thi đua trong lớp.

Tổ chức thực hiện:

- Giảng viên cần vận dụng linh hoạt các hình thức lên lớp, kết hợp nội dung giờ học với các nhiệm vụ vận động. Tổ chức thi đua giữa các nhóm, thi đấu giữa các lớp, hướng dẫn sinh viên thực tập trọng tài thi đấu trong giờ học. Giảng viên quan sát, đánh giá và có thể cùng tham gia chơi để tạo sự gần gũi, tin tưởng với sinh viên, tạo ra cảm xúc phấn chấn hơn khi các em được thoải mái nhu cầu được cùng hoạt động vui chơi, được đua tranh, thử sức trong việc thực hiện động tác mới với bạn bè và thầy cô. Vui mừng về những thắng lợi trong trò chơi vận động và thi đấu thể thao, cùng với những lời khen ngợi, động viên cũng như việc đánh giá bằng điểm khá, giỏi của thầy cô cũng là nguồn động viên tích cực tới sinh viên.

- Tối ưu hoá mật độ vận động của giờ học bằng cách rút ngắn thời gian nghỉ ngơi thụ động, tăng cường kiểm tra lượng vận động và quãng nghỉ. Giảm thiểu những điểm dừng không cần thiết như: Chờ đợi thứ tự thực hiện động tác, giảng giải không đúng lúc, di chuyển đội hình quá nhiều trong tập luyện.

- Bố trí phân nhóm tập luyện và giao nhiệm vụ một cách hợp lý, khoa học cho từng nhóm. Không nên tạo áp lực đối với những sinh viên tập sai kỹ thuật cơ bản. Tổ chức các hoạt động giúp đỡ những em có sức khỏe yếu thực hiện động tác.

- Tăng cường hiệu suất sử dụng dụng cụ tập luyện. Quản lý dụng cụ chặt chẽ, đồng thời gắn trách nhiệm chuẩn bị và bảo vệ dụng cụ tập luyện cho sinh viên.

- Bố trí sinh viên tập luyện kết hợp với quan sát, nhận xét kết quả tập luyện của bạn, qua đó nâng cao nhận thức hoạt động cho bản thân trong vận động và chuẩn bị cho thực hiện động tác tốt hơn. Giảng viên cần kiểm tra đánh giá, nhận xét, uốn nắn, sửa sai kịp thời những sai sót kỹ thuật, rèn cho sinh viên ý thức giữ gìn kỷ luật giờ học.

- Lôi cuốn toàn thể sinh viên tham gia tập luyện, động viên cả những em kiến tập theo dõi bạn thực hiện động tác, làm nhiệm vụ trọng tài... Tạo không khí hào hứng, sôi nổi trong giờ học như: Giảng viên cổ vũ sinh viên, sinh viên cổ vũ lẫn nhau khi thực hiện đúng kỹ thuật. Hướng dẫn sinh viên cách bảo hiểm giúp đỡ bạn khác tập luyện.

- Giảng viên tạo ra không khí thi đua trong lớp bằng cách chia lớp thành các nhóm và ra chỉ tiêu phấn đấu. Tổ chức các cuộc thi biểu diễn cá nhân hoặc tổ nhỏ sau đó phân loại, lập bảng xếp hạng từ cao xuống thấp. Thi đua thành tích với các lớp khác.

- Giảng viên cổ vũ, khích lệ động viên sinh viên học tập bằng cách sử dụng những ngôn ngữ biểu thị sự tán đồng, khuyến khích như: “Được, rất tốt, không tồi, có tiến bộ...” giúp người học nảy sinh và duy trì được sự lạc quan, vui vẻ, từ đó tạo dựng được lòng tin, tự tôn và niềm tự hào cho người học, đồng thời có tác dụng hình thành phẩm chất ngoan cường, dũng cảm trong việc thực hiện một số động tác kỹ thuật khó cho người học, khơi dậy và hình thành hứng thú cho người học.

Đơn vị phối hợp: Bộ môn GDTC.

Tiêu chí đánh giá: Phiếu khảo sát người học về giờ dạy học của giảng viên.

Biện pháp 3: Cải tiến nội dung chương trình GDTC

Mục đích:

Trên cơ sở nội dung chương trình GDTC của Bộ GD-ĐT quy định, cần bổ sung và cải tiến nội dung chương trình GDTC cho phù hợp với đặc điểm của sinh viên, đồng thời phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên. Nhằm phát huy tối ưu hiệu quả giờ học.

Nội dung:

- Biên soạn giáo án điện tử để lên lớp lý thuyết cho sinh viên.
- Bổ sung thêm nội dung thể thao tự chọn và trò chơi vận động vào chương trình GDTC
- Tăng cường nội dung rèn luyện thể lực chung, đặc biệt là sức bền chung trong mỗi giáo án.
- Đưa vào chương trình một số môn thể thao mang tính giải pháp tình thế dành cho những sinh viên có sức khỏe yếu.

Tổ chức thực hiện:

Biên soạn giáo án điện tử trong đó chú ý các hình ảnh, video để lên lớp lý thuyết cho sinh viên những nội dung: Lịch sử TDTT, ý nghĩa của việc tập luyện thể thao đối với cơ thể, đề phòng chấn thương và sơ cứu chấn thương khi tập luyện TDTT để các em có hứng thú khi tiếp cận những khái niệm và tri thức về vai trò, ý nghĩa và nguyên tắc vệ sinh của việc tập luyện TDTT.

- Bổ sung thêm nội dung tự chọn vào chương trình GDTC: Đề xuất đưa thêm môn Bóng rổ, Bóng đá, Bóng chuyền hơi vào nội dung tự chọn.
- Trong mỗi giáo án giảng viên nên đưa các bài tập thể lực chung: Chạy cự ly trung bình, cự ly dài, nhảy dây, tập cơ lưng, cơ bụng, chống đẩy...
- Đưa các trò chơi vận động vào cuối mỗi giáo án. Đây là phương pháp rèn luyện thể lực rất tốt cho sinh viên “Học mà chơi, chơi mà học”, phát huy tính tích cực và sáng tạo trong học tập của sinh viên.
- Tổ chức thi đấu thể thao trong giờ học cho sinh viên. Điều này rất có ý nghĩa, vừa tạo được không khí sôi nổi hào hứng trong giờ học, vừa rèn luyện thể lực cho sinh viên.
- Đưa vào chương trình một số môn thể thao mang tính giải pháp dành cho những sinh viên có sức khỏe yếu như: Yoga, Cờ vua vào chương trình môn học dành cho những sinh viên có sức khỏe

không tốt, có hạn chế về vận động có thể học môn GDTC một cách có ý nghĩa.

Đơn vị phối hợp: Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo và Bộ môn GDTC.

Tiêu chí đánh giá biện pháp: Phiếu khảo sát người học và chuyên gia đánh giá về nội dung, chương trình môn học.

KẾT LUẬN

Quá trình nghiên cứu chúng tôi đã lựa chọn và xây dựng được 03 biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn GDTC tại Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên đảm bảo tính khoa học. Các biện pháp cần được triển khai đồng bộ với sự hỗ trợ từ phía Ban giám hiệu, Bộ môn GDTC, Phòng Đào tạo, để đạt được kết quả cao trong dạy và học môn GDTC tại Trường Đại học CNTT&TT - Đại học Thái Nguyên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và Đào tạo (2019), *Số: 3833/BGDĐT-GDTC, Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2019, V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2019-2020.*
2. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2006), *Lý luận và Phương pháp TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
4. Thủ tướng chính phủ (2016), *QĐ số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 phê duyệt đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng tới năm 2025.*

(Bài nộp ngày 10/1/2023, phản biện ngày 28/2/2023, duyệt in ngày 20/4/2023)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại góp phần tích cực nâng cao chất lượng dân số Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn

Một số suy nghĩ về đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao

11. Nhật Minh

Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh tập trung nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2030

BÀI BÁO KHOA HỌC

13. Nguyễn Văn Phúc

Thực trạng rủi ro pháp lý trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

19. Bùi Việt Hà

Kinh nghiệm huy động nguồn tài chính của các câu lạc bộ Bóng đá chuyên nghiệp trên thế giới và bài học đối với Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam

23. Nguyễn Bá Hòa

Lựa chọn giải pháp ứng dụng thể dục thể thao thích ứng cho người khuyết tật ở thành phố Hà Nội

26. Đào Thị Phương Chi

Hiệu quả mô hình giáo dục thể chất theo nhu cầu người học tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

31. Trần Văn Tùng

Thực trạng công tác thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

37. Bounnuang Kamphengthong

Thực trạng nhu cầu, động cơ, lý do không tích cực tham gia các hoạt động thể thao của học sinh trung học phổ thông ở Thủ đô Viêng Chăn - Lào

41. Ngô Mạnh Cường

Biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

46. Nguyễn Hải Tùng

Đánh giá thực trạng thể lực chung của nam sinh viên Trường Đại học luật Hà Nội

49. Hoàng Sỹ Trung

Thực trạng mức độ hứng thú học tập các học phần kiến thức bổ trợ trong chương trình đào tạo sinh viên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Hồng Đức

52. Mai Thị Bích Ngọc; Nguyễn Thị Thu Hiền; Lê Đức Anh

Xác định tiêu chí đánh giá kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

57. Phạm Thế Vượng; Nguyễn Tất Tuấn

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng dạy học trực tuyến cho sinh viên chuyên ngành Bóng chuyền, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

63. Nguyễn Thị Hà; Đào Thị Hoa Quỳnh

Thực trạng động cơ học tập Thể dục thể thao của sinh viên Đại học Thái Nguyên

66. Nguyễn Thị Thảo Mai, Nguyễn Đình Chung

Thực trạng huấn luyện sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên Cầu lông lứa tuổi 14-15 tỉnh Bắc Giang

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

70. Trần Đức Thọ

Thể thao người khuyết tật Việt Nam tích cực chuẩn bị tham dự Asean Para Games 12 và Asian Para Games 4

72. Vũ Trọng Lợi

Tiếp tục phát triển Yoga Việt Nam

77. Phạm Tuấn Dũng; Phạm Việt Hà

Bài tập nâng cao thể lực với tạ tay

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

The movement of the whole people to exercise their bodies following the example of the great Uncle Ho contributed positively to improving the quality of Vietnam's population

6. Truong Anh Tuan

Some thoughts on human resource training in sport

11. Nhat Minh

Bac Ninh Sports University focuses on improving the capacity of lecturers and managers to meet the requirements of fundamental and comprehensive renovation of education and training in the period of 2019 - 2030

ARTICLES

13. Nguyen Van Phuc

Current status of legal risks in sport activities in Vietnam

19. Bui Viet Ha

Experience in mobilizing financial resources of professional football clubs in the world and lessons for Vietnamese professional football

23. Nguyen Ba Hoa

Selection of adaptive sports application solutions for people with disabilities in Hanoi City

26. Dao Thi Phuong Chi

Effectiveness of the model of physical education according to the needs of learners at Hanoi Capital University

31. Tran Van Tung

Actual situation of extracurricular sports activities of students at Hanoi Capital University

37. Bounnuang Kamphengthong

Current status of needs, motivations and reasons for participating in sports practice of high school students in Vientiane Capital - Laos

41. Ngo Manh Cuong

Measures to improve the effectiveness of teaching and learning Physical Education for students University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

46. Nguyen Hai Tung

Assessment of the general physical condition of male students at Hanoi Law University

49. Hoang Sy Trung

Current status of interest in learning complementary knowledge modules in the training program of students majoring in Physical Education, Hong Duc University

52. Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen Thi Thu Hien; Le Duc Anh

Determination of soft skills assessment criteria for students of Bac Ninh University of Physical Education and Sports

57. Pham The Vuong; Nguyen Tat Tuan

Actual situation of factors affecting the quality of online teaching for students majoring in Volleyball, Bac Ninh Sports University

63. Nguyen Thi Ha; Dao Thi Hoa Quynh

Current status of students' motivation to study physical education at Thai Nguyen University

66. Nguyen Thi Thao Mai, Nguyen Dinh Chung

Current status of speed strength training for male Badminton players aged 14-15 in Bac Giang province

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

70. Tran Duc Tho

Sports for people with disabilities in Vietnam actively prepares to participate in Asean Para Games 12 and Asian Para Games 4

72. Vu Trong Loi

Continue to develop Vietnamese Yoga

77. Pham Tuan Dung; Pham Viet Ha

Strength training with dumbbells

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

**Số 2 -2023
(75)**

